TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **35/**2024/HS-ST
Ngày: 08-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Văn Phước.**

2/ Bà **Lý Thị Trúc Linh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Kinh Luân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*:** Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng H (Tên gọi khác: **C),** sinh năm 1996; tại tỉnh Bến Tre; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Trần Thị B; Bị cáo chưa có vợ và con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 tiền án

+ Ngày 27/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017).

+ Ngày 12/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2019).

+ Ngày 24/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích", tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2022).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/6/2023, đến ngày 15/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Văn Tuấn A (Tên gọi khác: **Bé H1),** sinh năm 1992; tại tỉnh Bến Tre; Nơi thường trú: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị Thanh P; Bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 19/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 08 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2018)

Bị cáo bị tạm tạm giam từ ngày 16/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Tuấn D, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Số D, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2003; Nơi cư trú: ấp E, xã Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Quốc T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Số C, Khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Trịnh Thị Mai T1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số B, lô C đường P, tổ dân phố F, khu phố E, phường D, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Minh P1, sinh ngày 2003; Nơi cư trú: Số D, Khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Võ Văn M, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Số D, Khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 09/6/2023, H cùng bạn gái Trịnh Thị Mai T1 đến tiệm game bắn cá của ông Phạm Tuấn D chơi. Lúc H đến D đã đi và giao chìa khóa nhà cho Dương Văn Tuấn A trông coi nhà và nuôi gà cho D. Trong nhà lúc này có Lê Quốc T đến chơi trước đó. H rủ Tuấn A sử dụng ma túy thì Tuấn A

đồng ý. Sau đó, H lấy điện thoại của T1 gọi cho đối tượng P2 (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua ma túy đá giá 300.000 đồng. P2 kêu H đến khu công nghiệp A nhận ma túy. Do không có xe nên H gọi cho đối tượng tên N (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mượn xe kiểu dáng Dream không biển số để đến gặp P2 lấy túi ma túy đá gói trong giấy bạc. Sau khi có ma túy, H mang đến tiệm game bắn cá kêu Tuấn A kiếm bình tự chế hút ma túy. Tuấn A đi ra sau nhà phát hiện gần cây đu đủ có ly thủy tinh gắn một phần đầu chai nhựa quấn băng keo màu trắng nên chỉ cho H. H lấy nỏ thủy tinh mang theo sẵn gắn vào làm dụng cụ tự chế để hút ma túy. Sau đó, H lấy túi ma túy mới mua bỏ một ít vào nỏ và kêu Tuấn A, T, T1 ra phía sau nhà cùng sử dụng. Khi sử dụng ma túy xong, H cầm túi ma túy còn lại lên võng nằm đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang phát hiện trên võng, tại vị trí nằm của Nguyễn Hoàng H có 01 túi nylon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, trên bàn nhựa màu đỏ gần vị trí võng H nằm phát hiện có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Qua xét nghiệm H, Tuấn A và Thái dương t với ma túy loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nylong màu trắng có nhiều hình mặt cười màu đỏ hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M;

- 01 ly thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh hình mỏ vịt và 01 ống nhựa màu trắng, được niêm phong trong túi ký hiệu PS32000049;

- 01 điện thoại di động Samsung màu đen, màn hình có vết nứt và 01 kéo kim loại, cán màu đỏ được niêm phong trong phong bì số NS3A062958;

- 01 xe mô tô không biển số, kiểu dáng Dream, màu nâu, số máy LC150FM00091272.

Tại Kết luận giám định số 422/2023/KL-KTHS ngày 14/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2713 gam. Hoàn lại mẫu vật ký hiệu M sau giám định có khối lượng 0,0943 gam.

Tại Kết luận giám định số 4307/2023/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận vệt chất màu nâu đựng trong 01 nỏ thủy tinh có hình mỏ vịt được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vết nên không trả lời khối lượng chất ma túy. Chất lỏng đựng trong ly thủy tinh được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy. Không hoàn lại đối tượng giám định do mẫu vật đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Cáo trạng số 20/CT-VKSCT ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng H về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 và *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*

theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Dương Văn Tuấn A về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*" và *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";* đề nghị:

+ Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 05 năm đến 06 năm tù về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*"

+ Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt của hai tội danh, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H chấp hành hình phạt chung.

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tuấn A phạm *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";* đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Dương Văn Tuấn A từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì số 422/2023 được niêm phong bên trong có mẫu vật ma túy, tinh thể màu trắng khối lượng 0,0943 gam và vỏ bao gói.

+ 01 kéo bằng kim loại, cán màu đỏ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "K"

+ 01 phong bì số 4307/C09B được niêm phong bên trong có 01 ly thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh hình mỏ vịt và một ống nhựa màu trắng đã bể vỡ không còn nguyên vẹn.

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng H 01 điện thoại di động Samsung màu đen, màn hình có vết nứt được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT"

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả 01 xe mô tô không biển số, kiểu sáng Dream, màu nâu, số máy LC150FM00091272 đã trả lại cho chủ sở hữu là Trần Văn S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và tại lời nói sau cùng các bị cáo đã biết lỗi và ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về lo cho mẹ già và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Hoàng H đến gặp Dương Văn Tuấn A tại tiệm game bắn cá do Tuấn A đang quản lý thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre rủ chơi ma túy, được Tuấn A đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2023, H đi mua ma túy loại Methamphetamine đem về tiệm game kêu Tuấn A kiếm bình tự chế rồi H lấy bộ nỏ mang theo gắn vào, rồi cùng Tuấn A, Lê Quốc T, Trịnh Thị Mai T1 sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong H cầm túi ma túy còn lại lên võng nằm đến 14 giờ 20 phút cùng ngày, thì bị Công an thị trấn T và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang cùng tang vật

Tại Kết luận giám định số 422/2023/KL-KTHS ngày 14/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2713 gam. Hoàn lại mẫu vật ký hiệu M sau giám định có khối lượng 0,0943 gam.

Tại Kết luận giám định số 4307/2023/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận vệt chất màu nâu đựng trong 01 nỏ thủy tinh có hình mỏ vịt được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vết nên không trả lời khối lượng chất ma túy.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là để có được chất ma túy sử dụng và đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của người khác. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc đưa ma túy vào cơ thể *đối với 02 người trở lên*. Ngoài việc cùng với bị cáo Tuấn A tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị Nguyễn Hoàng H nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, số ma túy có khối lượng 0,2713 gam là của bị cáo Hoàng H mua về để dành sử dụng. Bị cáo Nguyễn Hoàng H có 03 tiền án vào các năm 2016, 2018, 2021 về "Tội trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên trong lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung *tái phạm nguy hiểm*. Từ các lẽ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 và "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Dương Văn Tuấn A phạm "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo H giữ vai trò là người khởi xướng, rủ rê việc sử dụng trái phép chất ma túy, là người trực tiếp liên hệ đi mua và là người cung cấp ma túy; bị cáo Tuấn A là người cung cấp địa điểm và dụng cụ để bản thân cùng với H và các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy nên khi lượng hình bị cáo H chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo Tuấn A.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma tuý của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và

tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nhân thân xấu, bản tính xem thường pháp luật của các bị cáo, nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Do bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm hai tội danh trong lần xét xử nên cần tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H chấp hành hình phạt chung là phù hợp quy định Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 phong bì số 422/2023 được niêm phong bên trong có mẫu vật ma túy, tinh thể màu trắng khối lượng 0,0943 gam và vỏ bao gói; 01 kéo bằng kim loại, cán màu đỏ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "K"; 01 phong bì số 4307/C09B được niêm phong bên trong có 01 ly thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh hình mỏ vịt và một ống nhựa màu trắng đã bể vỡ không còn nguyên vẹn là dụng cụ sử dụng ma túy và chất ma túy các bị cáo sử dụng còn lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động S2 màu đen, màn hình có vết nứt được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT" của bị Nguyễn Hoàng H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H.

- Đối với 01 xe mô tô không biển số, kiểu sáng Dream, màu nâu, số máy LC150FM00091272 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Trần Văn S đã bị mất trộm. Do không có đủ căn cứ xác định đối tượng trộm cắp và tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện C không khởi tố vụ án hình sự và đã trả xe cho Trần Văn S xong nên không xem xét đến.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[10] Đối với đối tượng tên P2 bán ma túy cho bị cáo H quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[11] Đối với đối tượng tên N cho bị cáo Nguyễn Hoàng H mượn 01 xe mô tô không biển số, kiểu sáng Dream, màu nâu, số máy LC150FM00091272 quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xác minh, xem xét xử lý.

[12] Phạm Tuấn D không biết việc H, Tuấn A, T, T1 tổ chức sử dụng ma túy tại nhà của mình thuê để chăn nuôi gà nên không xử lý là phù hợp.

[13] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Quốc T và Trịnh Thị Mai T1, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm *"Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H **05 (Năm)** năm tù.

[2] *Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

[3] *Căn Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh; buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H chấp hành hình phạt chung là **12 (Mười hai) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2023.

[4] *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tuấn A phạm *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*. Xử phạt bị cáo Dương Văn Tuấn A **07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2023.

[5] *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì số 422/2023 được niêm phong bên trong có mẫu vật ma túy, tinh thể màu trắng khối lượng 0,0943 gam và vỏ bao gói.

+ 01 kéo bằng kim loại, cán màu đỏ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu "K"

+ 01 phong bì số 4307/C09B được niêm phong bên trong có 01 ly thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một nỏ thủy tinh hình mỏ vịt và một ống nhựa màu trắng đã bể vỡ không còn nguyên vẹn.

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng H 01 điện thoại di động Samsung màu đen, màn hình có vết nứt được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT"

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả 01 xe mô tô không biển số, kiểu sáng Dream, màu nâu, số máy LC150FM00091272 đã trả lại cho chủ sở hữu là Trần Văn S.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/3/2024 và ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[6] *Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*; *Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Buộc bị cáo Dương Văn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã T (1b);
- UBND xã S (1b)
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền